

# NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHÁP LÝ GÓP PHẦN PHÒNG, CHỐNG LỢI ÍCH NHÓM TRONG XÂY DỰNG PHÁP LUẬT

TRẦN QUANG HUYỀN\*

*Tóm tắt: Trên cơ sở nhận diện khái niệm lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật và phân tích vai trò của nghiên cứu khoa học pháp lý trong phòng, chống lợi ích nhóm, bài viết đã đánh giá khái quát về thực trạng nghiên cứu khoa học pháp lý ở Việt Nam gắn với xây dựng pháp luật. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp thúc đẩy nghiên cứu khoa học pháp lý góp phần phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật.*

*Từ khóa: Lợi ích nhóm; nghiên cứu khoa học pháp lý; phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật*

*Ngày nhận bài: 20/01/2026; Biên tập xong: 12/02/2026; Duyệt đăng: 21/02/2026*

## LEGAL SCIENTIFIC RESEARCH CONTRIBUTING TO THE PREVENTION AND CONTROL OF INTEREST GROUP INFLUENCE IN LAWMAKING

**Abstract:** Based on identifying the concept of interest group influence in lawmaking and analyzing the role of legal scientific research in preventing and combating such influence, the article provides an overview of the current state of legal research in Vietnam in relation to the legislative process. Accordingly, it proposes several solutions to promote legal scientific research as a means of preventing and controlling interest group influence in lawmaking.

**Keywords:** Interest group; legal scientific research; preventing and controlling interest group influence in lawmaking

**Received:** Jan 20, 2026; **Editing completed:** Feb 12, 2026; **Accepted for publication:** Feb 21, 2026

### Đặt vấn đề

Theo nguyên nghĩa, “lợi ích nhóm” là lợi ích của một nhóm người gắn kết với nhau, hỗ trợ, móc ngoặc với nhau, giúp đỡ lẫn nhau để cùng nhau có lợi ích và bảo vệ lợi ích đó<sup>1</sup>. Trong xây dựng pháp luật, lợi ích nhóm đang trở thành một thách thức đáng kể đối với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, bởi nó có thể làm sai lệch mục tiêu công, làm méo mó các quy định pháp luật theo hướng phục vụ lợi ích cục bộ, thậm chí lợi ích cá nhân. Khi các nhóm có quyền lực hoặc có khả năng tác động vào quy trình lập pháp tìm cách “cài cắm” quy định, “thiên vị” chính sách cho mình, hệ thống pháp luật khó bảo đảm được tính khách quan, công bằng và ổn định. Trong xây dựng pháp luật, lợi ích nhóm thường biểu hiện qua việc “cài cắm” quy định có lợi cho một số tổ chức, doanh nghiệp; tạo ra “khe hở” cho việc hưởng ưu đãi, độc quyền hoặc miễn trừ trách nhiệm; hoặc duy trì các cơ chế đặc thù khó kiểm soát.

<sup>1</sup> Nguyễn, V. M. (2013). Một số kiến nghị về “lợi ích nhóm” ở Việt Nam hiện nay. *Trang thông tin điện tử Ban Nội chính Trung ương*. <https://noiichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/201308/mot-so-y-kiem-ve-loi-ich-nhom-o-viet-nam-hien-nay-291898/>. (Truy cập ngày 20/01/2026).

Nó cũng có thể xuất hiện dưới dạng thiết kế kỹ thuật lập pháp phức tạp, “luật khung, luật ống”, ủy quyền rộng, từ đó đẩy quyền quyết định thực chất sang các văn bản dưới luật, nơi việc giám sát thường yếu hơn. Những biểu hiện này làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào tính công bằng của hệ thống pháp luật, đồng thời làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cản trở phát triển bền vững.

Theo các nghiên cứu về xây dựng pháp luật, “lợi ích nhóm” trong công tác lập pháp có thể hiểu là lợi ích cục bộ, xuất phát từ sự móc ngoặc, cấu kết giữa những người có chức vụ, quyền hạn hoặc có khả năng tác động đến quy trình xây dựng pháp luật nhằm thiết kế quy phạm phục vụ riêng cho mình. Trong điều kiện minh bạch và được kiểm soát, các nhóm lợi ích có thể là kênh phản ánh nhu cầu xã hội chính đáng; nhưng khi thiếu cơ chế kiểm soát quyền lực, lợi ích nhóm dễ chuyển hóa thành tiêu cực, làm lệch hướng chính sách. Trong bối cảnh đó, khoa học pháp lý không chỉ là công cụ nhận thức pháp luật mà còn là

\* Email: [Bangkien06@gmail.com](mailto:Bangkien06@gmail.com)

Thiếu tướng, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Phó Giám đốc Học viện Cảnh sát nhân dân

nền tảng thể chế, cung cấp luận cứ khoa học cho mọi quyết sách lớn của Đảng và Nhà nước. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật; hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, bịt kín các kẽ hở pháp luật để không ai có thể tham nhũng, tiêu cực được*”. Do đó, việc nghiên cứu khoa học pháp lý góp phần phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật trong giai đoạn hiện nay là vấn đề trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

### **1. Vai trò của nghiên cứu khoa học pháp lý trong phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật**

*Trước hết*, khoa học pháp lý có chức năng cung cấp luận cứ lý luận và thực tiễn, giúp nhận diện và phân tích chính xác các cơ chế vận hành của lợi ích nhóm trong quy trình lập pháp. Bằng cách nghiên cứu cấu trúc quyền lực, quy trình xây dựng pháp luật, kỹ thuật lập pháp, nhà khoa học pháp lý có thể chỉ ra những “điểm nghẽn” thể chế, những khâu dễ bị lợi ích nhóm chi phối, từ đó đề xuất các sửa đổi, bổ sung cần thiết.

*Thứ hai*, nghiên cứu pháp lý là nguồn cung cấp mô hình lập pháp, tiêu chí bảo đảm tính khoa học, công khai, minh bạch trong xây dựng pháp luật. Các nghiên cứu về đánh giá tác động pháp luật, so sánh pháp luật và kinh nghiệm quốc tế giúp thiết kế quy trình lập pháp có căn cứ khoa học, có cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả, và hạn chế khoảng trống, chồng chéo pháp luật thường là những môi trường thuận lợi cho lợi ích nhóm. Đồng thời, khoa học pháp lý còn góp phần phát triển lý luận về Nhà nước pháp quyền, đề cao trách nhiệm giải trình, nguyên tắc tối thượng của Hiến pháp và pháp luật, qua đó tạo “khung chuẩn” để phê phán các xu hướng lập pháp bị chi phối bởi lợi ích cục bộ.

*Thứ ba*, khoa học pháp lý là lực lượng nòng cốt của hoạt động phản biện xã hội trong xây dựng pháp luật. Thông qua các công trình nghiên cứu, hội thảo, báo cáo thẩm định, ý kiến tư vấn gửi tới các cơ quan soạn thảo, thẩm tra, giới nghiên cứu có thể chỉ ra những nguy cơ “cài cắm lợi ích” trong dự thảo, đề nghị điều chỉnh nội dung hoặc kỹ thuật lập pháp. Mặt khác, hệ thống tạp chí khoa học pháp lý, diễn

đàn học thuật mở còn là kênh truyền tải nhận thức khoa học đến dư luận xã hội, góp phần hình thành sức ép tích cực đối với những dự án luật có dấu hiệu bị lợi ích nhóm chi phối.

Trong những năm qua, các nhà khoa học, các cơ quan nghiên cứu đã có nhiều đóng góp quan trọng, cung cấp hệ thống lý luận về khoa học pháp lý phục vụ công tác nghiên cứu, thẩm định, tư vấn các dự án luật. Hệ thống các viện nghiên cứu, trường đại học luật, cơ quan nghiên cứu thuộc bộ, ngành đã có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt ở tầm chiến lược, chính sách. Viện Chiến lược và Khoa học Pháp lý - Bộ Tư pháp, các trường luật trọng điểm và các cơ quan nghiên cứu lý luận đã tham gia thẩm định, tư vấn, xây dựng nhiều dự án luật quan trọng, góp phần tăng tính khoa học và khả thi của các văn bản được ban hành. Nhiều hội nghị, hội thảo về định hướng lớn trong nghiên cứu khoa học pháp lý đã xác định rõ nhiệm vụ “cung cấp luận cứ khoa học cho mọi quyết sách lớn của Đảng và Nhà nước”, nhấn mạnh yêu cầu gắn nghiên cứu pháp lý với đổi mới thể chế và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Bên cạnh đó, thời gian qua, Ban soạn thảo các dự án luật cũng đã tiếp thu nhiều ý kiến, đề xuất của các nhà khoa học như nhiều đề xuất khoa học đã được tiếp thu trong việc sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đổi mới quy trình xây dựng pháp luật theo hướng chặt chẽ, khoa học, minh bạch hơn, coi trọng đánh giá tác động chính sách, tham vấn và phản biện xã hội. Các hoạt động giám sát cũng được tăng cường nhằm hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực để phòng, chống lợi ích nhóm trong hoạt động xây dựng chính sách, pháp luật thì cần tăng cường các kênh, các hoạt động giám sát đối với hoạt động xây dựng pháp luật như: Hoạt động giám sát của Đảng đối với công tác lập pháp; hoạt động giám sát của Quốc hội đối với công tác thi hành pháp luật; hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức thành viên<sup>2</sup>.

<sup>2</sup> Nguyễn, M. C. (2022). Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực để phòng, chống “lợi ích nhóm” trong hoạt động xây dựng chính sách, pháp luật, *Tạp chí Cộng sản*. [https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/825566/view\\_content](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/825566/view_content) (Truy cập ngày 22/01/2026).

Mặt khác, nhiều nghiên cứu khoa học pháp lý đã kiến nghị tăng cường thiết chế kiểm soát quyền lực như nâng cao vai trò thẩm tra của Quốc hội, kiểm tra văn bản, giám sát chuyên đề, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân trong giám sát lập pháp. Ngoài ra, các nghiên cứu cũng nhấn mạnh yêu cầu “siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiên quyết chống tiêu cực, lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật”, qua đó góp phần hình thành các chủ trương như Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và các chỉ đạo chuyên đề của Chính phủ, Quốc hội. Nhiều công trình đề xuất tiếp tục nghiên cứu so sánh kinh nghiệm quốc tế về kiểm soát vận động hành lang, minh bạch lợi ích, phòng chống tham nhũng chính sách để chọn lọc áp dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam. Giới nghiên cứu cũng nhấn mạnh cần phát triển đội ngũ nhà khoa học pháp lý độc lập, có năng lực phản biện, để tiếng nói khoa học trở thành kênh quan trọng trong quá trình hoạch định và thẩm định chính sách, góp phần xây dựng nền lập pháp liêm chính, không bị chi phối bởi lợi ích nhóm.

### **2. Một số hạn chế trong nghiên cứu khoa học pháp lý trong phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật**

Tuy vậy, hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý vẫn bộc lộ không ít hạn chế khi tiếp cận trực diện vấn đề lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật, cụ thể:

Một là, còn thiếu những nghiên cứu chuyên sâu, hệ thống về cơ chế nhận diện và phòng, chống lợi ích nhóm trong từng khâu lập pháp (lập chương trình, soạn thảo, thẩm tra, thảo luận, ban hành, hướng dẫn thi hành). Mặc dù vấn đề này đã được quy định trong các văn kiện như Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành

pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, song các công trình khoa học hiện nay chủ yếu mới dừng lại ở việc phân tích khái niệm, bản chất và cảnh báo nguy cơ ở tầm khái quát, mà chưa đi sâu làm rõ biểu hiện cụ thể của “lợi ích nhóm” trong từng công đoạn lập pháp như lập đề nghị xây dựng luật, soạn thảo, thẩm tra, thảo luận, thông qua và tổ chức thi hành<sup>3</sup>. Điều này dẫn đến việc thiếu các công cụ kỹ thuật hữu hiệu để phòng ngừa và kiểm soát, khiến cho nguy cơ “hợp pháp hóa lợi ích cục bộ” trong chính sách, pháp luật vẫn còn hiện hữu.

Hai là, cơ chế gắn kết giữa đặt hàng nghiên cứu của cơ quan lập pháp với các cơ sở nghiên cứu chưa thật rõ, dẫn đến tình trạng một số công trình khó “đi vào” quy trình xây dựng luật. Nhiều đề tài nghiên cứu còn mang tính học thuật hoặc định hướng chung, chưa bám sát nhu cầu cụ thể của từng dự án luật, trong khi cơ chế tiếp nhận, sử dụng kết quả nghiên cứu trong các khâu soạn thảo, thẩm tra và thảo luận chính sách vẫn còn hạn chế. Điều này làm giảm hiệu quả của hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý, đồng thời khiến cho quá trình xây dựng pháp luật chưa khai thác đầy đủ nguồn tri thức khoa học, ảnh hưởng đến chất lượng và tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

Ba là, dữ liệu phục vụ nghiên cứu (như hồ sơ lập pháp, báo cáo đánh giá tác động, ý kiến các bên liên quan) chưa được công khai, chia sẻ đầy đủ, làm hạn chế khả năng phân tích khách

<sup>3</sup> Nguyễn, Q. T. (2024). Phòng, chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật. *Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam*. <https://lsvn.vn/phong-chong-loi-ich-nhom-trong-xay-dung-va-thuc-thi-chinh-sach-phap-luat-1716655406-a143986.html>. (Truy cập ngày 20/01/2026); Văn, A. (2022), Chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và áp dụng pháp luật: Kỳ 2 – Nhận diện những hành vi tiêu cực. *Báo điện tử Pháp luật Việt Nam*. <https://baophapluat.vn/chong-loi-ich-nhom-trong-xay-dung-va-ap-dung-phap-luat-ky-2-nhan-dien-nhung-hanh-vi-tieu-cuc-post456237.html>. (Truy cập ngày 20/01/2026); Minh, N. (2022), Chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và áp dụng pháp luật: Kỳ 5 – Cần sớm có văn bản nhận diện đầy đủ, chính xác các biểu hiện tiêu cực. *Báo điện tử Pháp luật Việt Nam*. <https://baophapluat.vn/chong-loi-ich-nhom-trong-xay-dung-va-ap-dung-phap-luat-ky-5-can-som-co-van-ban-nhan-dien-day-du-chinh-xac-cac-bieu-hien-tieu-cuc-post456631.html>. (Truy cập ngày 20/01/2026).

quan của các nhà khoa học. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), hồ sơ dự án luật về nguyên tắc phải bao gồm báo cáo đánh giá tác động chính sách và được công bố để lấy ý kiến. Tuy nhiên, trên thực tế, việc tiếp cận các tài liệu này còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ở các giai đoạn trước khi trình chính thức. Cho đến nay, Đảng và Nhà nước ta vẫn chưa có các báo cáo chính thống với số liệu và thống kê cụ thể về tình trạng tham nhũng chính sách, cũng như “chỉ mặt gọi tên” các nhóm lợi ích trong quá trình xây dựng pháp luật<sup>4</sup>. Nhiều báo cáo đánh giá tác động còn mang tính hình thức, thiếu dữ liệu định lượng và chưa được công khai rộng rãi để các nhà khoa học độc lập có thể thẩm định, phản biện; hoặc việc công bố, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản pháp luật chưa bảo đảm tính minh bạch và khả năng truy cập thuận tiện cho công chúng và giới nghiên cứu<sup>5</sup>. Thực trạng này cho thấy dữ liệu đầu vào của quá trình lập pháp chưa thực sự trở thành một “nguồn dữ liệu mở”, dẫn đến việc các nghiên cứu khoa học pháp lý khó có điều kiện kiểm chứng, đối chiếu và phân tích một cách độc lập, toàn diện.

Bốn là, động lực tham gia phản biện độc lập của giới nghiên cứu đôi khi còn bị chi phối bởi những rào cản về cơ chế tiếp nhận ý kiến, bảo vệ người phản biện và thù lao tương xứng cho hoạt động khoa học chất lượng cao. Điều này khiến vai trò “trọng tài khoa học” của khoa học pháp lý trong cuộc đấu tranh với lợi ích nhóm chưa được phát huy đầy đủ.

### 3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học pháp lý góp phần phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật

Trên cơ sở đó, để nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học pháp lý góp phần phòng, chống lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật cần tập trung một số giải pháp sau:

**Thứ nhất**, hoàn thiện cơ chế đặt hàng nghiên cứu gắn với lập pháp. Nhà nước cần

xây dựng cơ chế đặt hàng nghiên cứu pháp lý trực tiếp từ Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành theo từng chương trình xây dựng luật, pháp lệnh. Mỗi dự án luật quan trọng, đặc biệt là những lĩnh vực có nguy cơ cao về lợi ích nhóm (đất đai, tài nguyên, tài chính - ngân hàng, đầu tư công, tổ chức bộ máy...), nên kèm theo gói nghiên cứu độc lập, do các viện, trường đảm nhiệm, với yêu cầu đánh giá nguy cơ “cài cắm lợi ích” và đề xuất phương án phòng ngừa. Việc đặt hàng cần có tiêu chí rõ ràng về sản phẩm khoa học (báo cáo, khuyến nghị chính sách, dự thảo điều luật) và quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo về việc tiếp thu hoặc giải trình khi không tiếp thu kiến nghị khoa học. Qua đó, nghiên cứu khoa học pháp lý không đứng ngoài quy trình lập pháp, mà trở thành một “khâu bắt buộc” trong kiểm soát chất lượng và phòng, chống lợi ích nhóm.

**Thứ hai**, tăng cường liên kết viện - trường - cơ quan lập pháp. Cần thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật với Ủy ban của Quốc hội, Bộ Tư pháp, các bộ ngành chủ trì soạn thảo, thông qua các hội đồng tư vấn, nhóm chuyên gia, diễn đàn đối thoại chính sách. Đội ngũ nhà khoa học pháp lý, chuyên gia thực tiễn cần được mời tham gia từ khâu xây dựng định hướng chính sách, chương trình xây dựng luật, chứ không chỉ xuất hiện ở giai đoạn thẩm định hình thức. Những diễn đàn đối thoại chuyên sâu, nơi giới nghiên cứu, nhà lập pháp, đại diện doanh nghiệp và xã hội dân sự cùng thảo luận dự thảo luật trên nền tảng dữ liệu và luận cứ khoa học, là môi trường quan trọng để phát hiện sớm nguy cơ lợi ích nhóm. Sự tham gia đa chủ thể với “điểm tựa” là khoa học pháp lý sẽ giúp giảm nguy cơ một nhóm lợi ích đơn lẻ chi phối nội dung văn bản.

**Thứ ba**, phát triển dữ liệu pháp luật mở và minh bạch quy trình lập pháp. Một điều kiện quan trọng để khoa học pháp lý phát huy vai trò là sự minh bạch, công khai của quy trình xây dựng pháp luật. Cần hoàn thiện hạ tầng dữ liệu pháp luật mở, trong đó công khai đầy đủ dự thảo văn bản, tờ trình, báo cáo đánh giá tác động, ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, phản biện độc lập và quá trình chỉnh lý.

<sup>4</sup> Trương, H. H. & Đặng, T. N. H. (2025). Một số vấn đề lý luận về tham nhũng chính sách ở Việt Nam, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, 11(95), 30-37.

<sup>5</sup> Nguyễn, Q. V. (2024). Nguy cơ tham nhũng do bất cập của thể chế về xây dựng pháp luật ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, 7(79), 10-18.

Nền tảng dữ liệu này vừa hỗ trợ nghiên cứu khoa học pháp lý, vừa là cơ sở để nhân dân, báo chí, tổ chức xã hội giám sát, qua đó gián tiếp kiểm soát lợi ích nhóm. Khi mọi thay đổi trong dự thảo luật đều để lại “dấu vết” và lý do giải trình, khả năng “cài cắm” quy định phục vụ lợi ích riêng mà không bị phát hiện sẽ bị thu hẹp đáng kể.

**Thứ tư,** khuyến khích nghiên cứu độc lập và phản biện xã hội. Cần có chính sách khuyến khích nghiên cứu độc lập về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm trong xây dựng pháp luật, kể cả từ các tổ chức xã hội nghề nghiệp, viện nghiên cứu tư nhân, nhóm nghiên cứu liên ngành. Các kết quả nghiên cứu này nên được tạo điều kiện tiếp cận quy trình lập pháp thông qua cơ chế phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cũng như cơ chế tiếp nhận ý kiến từ chuyên gia, nhà khoa học. Đồng thời, cần hoàn thiện cơ chế pháp lý bảo vệ người phản biện, bảo đảm không có sự trả đũa hay gây khó dễ đối với những ý kiến khoa học độc lập, khách quan, dù trái với quan điểm của một số nhóm có lợi ích liên quan. Khi môi trường phản biện an toàn, khoa học pháp lý mới thực sự phát huy vai trò “người gác cổng” trước nguy cơ lợi ích nhóm trong lập pháp.

**Thứ năm,** đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nghiên cứu pháp lý về phân tích chính sách. Để nghiên cứu khoa học pháp lý có thể đi thẳng vào trung tâm của vấn đề lợi ích nhóm, đội ngũ nhà khoa học cần được trang bị mạnh hơn về phương pháp luận phân tích chính sách, đánh giá tác động pháp luật, điều tra xã hội học pháp lý, phân tích kinh tế học của pháp luật. Việc đào tạo, bồi dưỡng không chỉ dừng lại trong phạm vi ngành luật, mà cần mở rộng sang kinh tế, chính sách công, khoa học dữ liệu, để có thể giải mã những cấu trúc lợi ích đằng sau các quy định pháp luật. Các chương trình sau đại học, các đề tài cấp bộ, cấp Nhà nước nên ưu tiên các hướng nghiên cứu về kiểm soát quyền lực, cơ chế trách nhiệm giải trình, đánh giá nguy cơ lợi ích nhóm trong từng lĩnh vực pháp luật cụ thể. Từ đó, hình thành những “nhóm nghiên cứu mạnh” có khả năng tham gia thường xuyên và

có trọng lượng vào các quyết sách lập pháp quan trọng.

### Kết luận

Nghiên cứu khoa học pháp lý, với chức năng cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách và xây dựng pháp luật, giữ vai trò then chốt trong việc nhận diện, phòng ngừa và đấu tranh với lợi ích nhóm trong quy trình lập pháp. Một nền khoa học pháp lý phát triển, độc lập, gắn chặt với thực tiễn và được bảo đảm phát huy vai trò phản biện xã hội sẽ trở thành “lá chắn mềm” nhưng hiệu quả trước nguy cơ bị thao túng bởi các nhóm lợi ích. Do vậy, việc thực hiện tổng thể các giải pháp trên sẽ góp phần thúc đẩy nghiên cứu khoa học pháp lý gắn với xây dựng pháp luật liêm chính, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, vì lợi ích quốc gia, dân tộc và Nhân dân./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn, Q. V. (2024). Nguy cơ tham nhũng do bất cập của thể chế về xây dựng pháp luật ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, 7(79), 10-18.
2. Trương, H. H. & Đặng, T. N. H. (2025). Một số vấn đề lý luận về tham nhũng chính sách ở Việt Nam, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, 11(95), 30-37.
3. Nguyễn, U. M. (2022). Kiểm soát quyền lực, phòng, chống “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. *Trang thông tin điện tử tổng hợp Ban Nội chính Trung ương*. <https://noichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/202209/kiem-soat-quyen-luc-phong-chong-loi-ich-nhom-tham-nhung-tieu-cuc-trong-cong-tac-xay-dung-phap-luat-311650/>.
4. Nguyễn, M. C. (2022). Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực để phòng, chống “lợi ích nhóm” trong hoạt động xây dựng chính sách, pháp luật. *Tạp chí Công sản*. [https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/825566/view\\_content](https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/825566/view_content).
5. Nguyễn, Q. T. (2024). Phòng, chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật. *Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam*. <https://lsvn.vn/phong-chong-loi-ich-nhom-trong-xay-dung-va-thuc-thi-chinh-sach-phap-luat-1716655406-a143986.html>.
6. Văn, A. (2022). Chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và áp dụng pháp luật: Kỳ 2 – Nhận diện những hành vi tiêu cực. *Báo điện tử Pháp luật Việt Nam*. <https://baophapluat.vn/chong-loi-ich-nhom-trong-xay-dung-va-ap-dung-phap-luat-ky-2-nhan-dien-nhung-hanh-vi-tieu-cuc-post456237.html>.
7. Minh, N. (2022). Chống “lợi ích nhóm” trong xây dựng và áp dụng pháp luật: Kỳ 5 – Cần sớm có văn bản nhận diện đầy đủ, chính xác các biểu hiện tiêu cực. *Báo điện tử Pháp luật Việt Nam*. <https://baophapluat.vn/chong-loi-ich-nhom-trong-xay-dung-va-ap-dung-phap-luat-ky-5-can-som-co-van-ban-nhan-dien-day-du-chinh-xac-cac-bieu-hien-tieu-cuc-post456631.html>.